



17/09/20

DAILY MORNING

FED định hướng chính sách nới lỏng
dài hạn

	17/9	% Sáng 17/9	16/9	% Ngày 16/9	% Tuần	% Tháng
VN INDEX			897.47	0.14%	0.92%	5.49%
S&P 500			3,385.49	-0.46%	-0.40%	0.37%
S&P500 Futures	3,369.50	-0.30%	3,379.50	-0.46%	1.19%	0.01%
Shanghai	3,283.92	-0.36%	3,295.68	0.51%	0.90%	-4.50%
Euro Stoxx			3,338.84	0.20%	0.42%	1.00%



Nguồn: Bloomberg, BSC

Tin vĩ mô	PTKT
FED duy trì lãi suất tại mức 0-0.25%. 9/10 thành viên FOMC cho rằng lãi suất duy trì tại mức này tới hết 2022. 6/10 thành viên FOMC cho rằng lãi suất duy trì tại mức này trong 2023. FED đưa ra mục tiêu duy trì chính sách kích thích vĩ mô tới khi lạm phát vượt trên 2%, nhằm tới mục tiêu trung bình lạm phát và kỳ vọng lạm phát dài hạn neo tại mức 2%. FED dự báo GDP Hoa Kỳ giảm -3.7% trong 2020 (-6.5% trong ước tính hồi tháng 6). Tuy vậy, FED hạ dự báo GDP Hoa Kỳ về 4% cho năm 2021 (vs. 5%). Tỷ lệ thất nghiệp được ước tính giảm xuống 7.6% (vs. 9.3%) cho 2020, và 5.5% (vs. 6.5%) cho 2021.	S&P 500
	Xu hướng Tăng
	Kháng cự 3600
	Hỗ trợ 3050
	Điểm PTKT TÍCH CỰC
	SHComp
	Xu hướng Tích lũy
	Kháng cự 3500
	Hỗ trợ 3000
	Điểm PTKT TRUNG LẬP



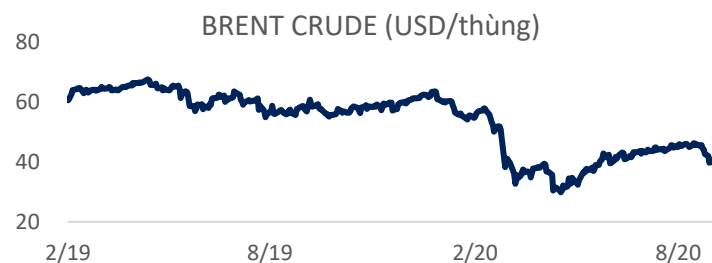
Nguồn: Bloomberg, BSC

Dự trữ dầu thô giảm, HĐTL WTI tăng gần 5%

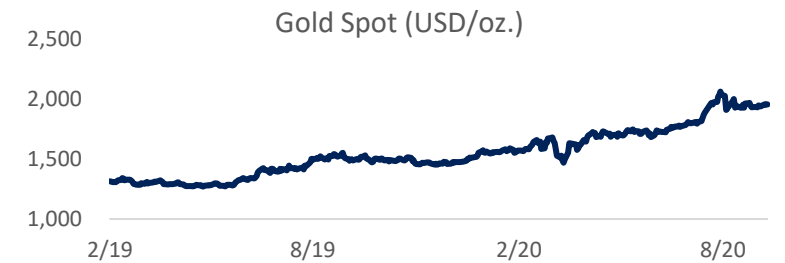
Mặt hàng	Đơn vị	17/9	% Sáng 17/9	16/9	% 16/9	% Tuần	% Tháng	Tích cực	Tiêu cực
WTI CRUDE	USD/bbl.	40.13	-0.07%	40.16	4.91%	7.59%	-7.04%	PVD, PVT	GAS, BSR
BRENT CRUDE	USD/bbl.	42.22	0.00%	42.22	4.17%	5.39%	-8.24%	GAS, BSR	GAS, BSR
GASOLINE	USd/gal.	119.20	0.26%	118.89	4.46%	8.59%	-1.76%	PLX, OIL	HVN, VJC
Gold Spot	USD/oz.	1,957.43	-0.09%	1959.26	0.26%	0.58%	-2.25%	PNJ	
Silver Spot	USD/oz.	27.19	0.11%	27.16	0.08%	1.16%	-1.74%		PNJ
SOYBEAN	USd/bu.			1,015.75	0.44%	3.91%	10.98%	HKB	DBC, QNS
WHEAT	USd/bu.			542.25	0.05%	-1.09%	3.04%		AFX
MILK	USD/cwt			18.89	1.18%	2.22%	8.81%	VNM, GTN, QNS	KDC
RUBBER	JPY/kg	187.10	1.35%	184.60	0.76%	3.66%		DPR, PHR, HAG, HNG	SRC, CSM, DRC
SUGAR	USd/lb.			12.92	1.65%	1.97%	-5.00%	SBT, LSS, SLS, QNS	VNM, GTN, QNS
COFFEE	USd/lb.			119.85	-1.60%	-6.98%	2.92%	VCF, CTP	CTP, DLG
LME COPPER	USD/MT			6777.00	0.23%	0.64%	6.45%	MSN, ACM, BGM	CAV, SAM, TGP, VTH
STEEL BAR	CNY/MT	3,573.00	-0.39%	3587.00	-1.46%	-2.38%	-5.25%	PC1, CTD, HBC	HSG, HPG, NKG
LME ALUMINUM	USD/MT			1795.50	0.34%	0.64%	2.84%		CAV, SAM, TGP, VTH
DCE Iron Ore	CNY/MT	786.00	-3.20%	812.00	-3.22%	-5.30%	-7.47%	HSG, HPG	HSG, HPG
ICE Coal	USD/MT			57.65	3.87%	8.98%	7.16%	HLC, NBC, TNT, THT	HT1, BCC, PPC, POW

Ghi chú: USd = US Cent

- Theo EIA, dự trữ dầu thô của Hoa Kỳ giảm -4.389 triệu thùng trong tuần kết thúc hôm 11/9 xuống 496 triệu thùng, mức thấp nhất kể từ tháng 4, sau khi tăng 2.032 triệu thùng trong tuần liền trước.



Nguồn: Bloomberg, BSC

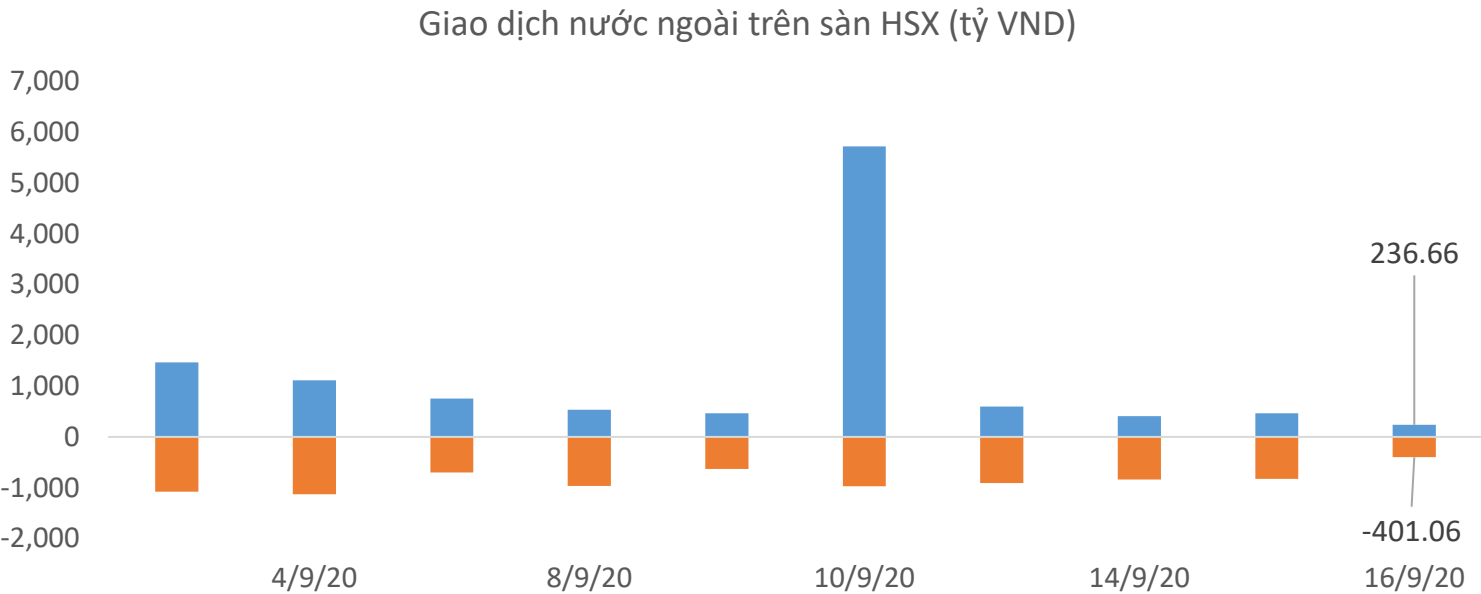


Nguồn: Bloomberg, BSC

ETFs E1 duy trì tăng quy mô

ETF	AUM (tr. USD)	NAV/CP (USD)	± Chứng chỉ quỹ	% Premium	Dòng vốn ròng (triệu USD)				Nhận định
					1D	1W	1M	3M	
VNM	389.5	15.0	0.00	-0.4%	0.0	0.0	7.4	20.7	ETF E1 tăng quy mô phiên thứ 6 và Diamond giảm nhẹ quy mô. Các ETFs khác cân bằng, khả năng tăng giảm quy mô thấp. Khối ngoại bán ròng tại nhiều nước khu vực, ngoại trừ bán thị trường Indian, Korea và Taiwan.
FTSE	234.5	28.5	0.00	-0.8%	0.0	0.0	0.0	-3.7	
iShare	377.0	25.9	0.00	-1.0%	0.0	0.0	0.0	10.5	
E1VFN30	253.0	0.6	1.10	0.2%	0.7	3.8	12.9	36.5	
FUEVFN30	88.5	0.6	-0.70	-0.2%	-0.4	1.8	13.8	7.0	
FUESSVFL	30.8	0.4	0.00	0.3%	0.0	-2.9	-2.9		
FUESSVN30	2.5	0.4	0.00	0.2%	0.0	0.0	0.0		
VN100	2.5	0.5	0.00	-0.1%	0.0	0.0	0.0		
KIM	168.0	10.6	0.00	0.3%	0.0	2.1			
PREMIA	20.4	9.0	0.00	-0.9%	0.0	-	(4.3)	(4.0)	

Khối ngoại (tr. USD)	Ngày	Lũy kế từ đầu tuần	Lũy kế từ đầu tháng
Việt Nam	-7.10	-42.88	124.71
ASEAN4*	-166.76	-309.47	-1289.58
Ấn Độ	252.61	334.38	513.66
Đài Loan	727.64	1289.97	867.07
Hàn Quốc	7.58	452.69	-561.40
Nhật Bản		-8440.09	-8330.90
Trung Quốc			39589.66
Ghi chú: * Thailand, Phillipines, Malaysia, Indonesia			
Credit Default Swap		MoM %	
Việt Nam		-7.41	
Thái Lan		-12.29	
Singapore		-7.55	
Phillippines		-11.71	
Malaysia		-13.20	



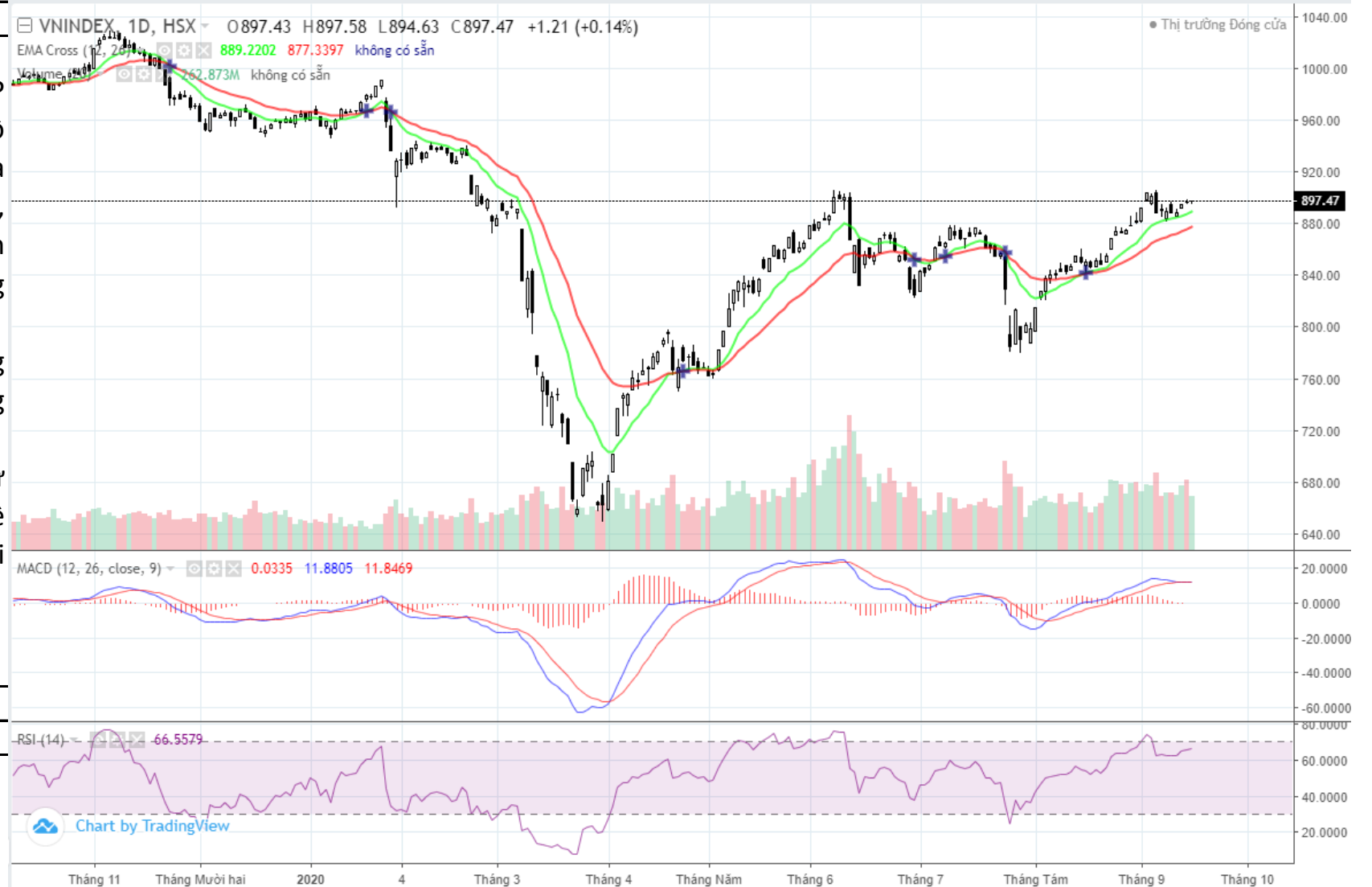
Nguồn: Fiinpro, BSC

Tin vĩ mô

- Chính phủ ban hành Nghị định số 109/2020/NĐ-CP gia hạn thời hạn nộp thuế tiêu thụ đặc biệt đối với ô tô sản xuất hoặc lắp ráp trong nước. hạn nộp thuế của tháng 3 chậm nhất vào ngày 20/9, tháng 4 là 20/10, tháng 5 là 20/11 và tháng 6 sẽ là 20/12. Với các khoản thuế phát sinh của kỳ tính thuế tháng 7, tháng 8, tháng 9, tháng 10, hạn nộp chậm nhất cũng vào ngày 20/12.
- Bí thư Thành ủy Hà Nội đề nghị phấn đấu tăng trưởng GRDP của thành phố tăng gấp 1.3 lần tăng trưởng chung của cả nước.
- Ngân hàng Nhà nước ban hành Dự thảo Thông tư hướng dẫn giao dịch ngoại tệ trên thị trường ngoại tệ của các tổ chức tín dụng được phép hoạt động ngoại hối, thay thế Thông tư 15/2015/TT-NHNN.

Thông số kỹ thuật

Xu hướng	Tăng
Chỉ báo	Tích cực
Kháng cự	905
Hỗ trợ	880



Nguồn: FireAnt, BSC

- THG: 23/9 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt 1 năm 2020, ngày đăng ký cuối cùng là 24/9. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%, thanh toán bắt đầu từ ngày 07/10/2020.
- GEG: Thông báo, ngày 18/9 tới đây sẽ chốt danh sách cổ đông phát hành hơn 16,3 triệu cổ phiếu trả cổ tức năm 2019 theo tỷ lệ 8% và chào bán gần 51 triệu cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ 4:1 (cổ đông sở hữu 1 cổ phiếu được nhận 1 quyền, cứ 4 quyền được mua 1 cổ phiếu mới), giá chào bán 10.000 đồng/cổ phiếu.
- D2D: Ngày 17/9 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2019, ngày đăng ký cuối cùng là 18/9. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 15%, thanh toán bắt đầu từ ngày 30/9/2020.
- DHT: Đã thông qua việc triển khai phát hành chào bán hơn 5,28 triệu cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư chiến lược là ASKA Pharmaceutical Co., Ltd, với giá 70.000 đồng/cổ phiếu, tương ứng tổng số tiền dự kiến thu được hơn 369,7 tỷ đồng. Mục đích đợt phát hành nhằm huy động vốn để đầu tư vào nhà máy sản xuất dược phẩm công nghệ cao Hataphar.
- FCN: Đã thông qua chủ trương không tiếp tục đàm phán với nhà đầu tư China Harbour Engineering Company Ltd., trong phương án phát hành 32 triệu cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư chiến lược. Doanh nghiệp tiếp tục tìm kiếm lựa chọn nhà đầu tư chiến lược khác phù hợp.
- OGC: Đã thông qua chủ trương chuyển nhượng 20 triệu cổ phiếu OCH của Khách sạn và Dịch vụ OCH (OCH) qua phương thức khớp lệnh hoặc thỏa thuận. Mục đích giao dịch nhằm tạo nguồn tiền thanh toán công nợ và phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh. Giá chuyển nhượng không thấp hơn giá tham chiếu tại từng thời điểm chuyển nhượng.
- PGC: CTCP - Sản lượng điện thực hiện tháng 8/2020 đạt gần 2,54 tỷ kWh, lũy kế 8 tháng đầu năm gần 22.54 tỷ kWh, tương ứng 63.7% kế hoạch năm.
- HJS: Ngày 18/9 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt 2 năm 2019, ngày đăng ký cuối cùng là 21/9. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 6%, thanh toán bắt đầu từ ngày 30/9/2020.
- C69: 17/9 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2019, ngày đăng ký cuối cùng là 18/9. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 3%, thanh toán bắt đầu từ ngày 29/9/2020.
- GIL: Điều chỉnh phương án phát hành trái phiếu trình ĐHĐCĐ bất thường năm 2020. Theo đó, công ty dự kiến phát hành từ 50 đến 100 tỷ đồng trái phiếu. Mục đích huy động vốn nhằm tăng quy mô vốn hoạt động, thực hiện các chương trình, dự án đầu tư.

**Nếu cần tư vấn thêm, vui lòng liên hệ môi giới cá nhân hoặc đại diện Trung tâm tư vấn khách hàng cá nhân i-center: i-center@bsc.com.vn*

PNJ 60.7 CTCP Vàng bạc Đá quỹ Phú Nhuận	Tăng giá Tích cực	Xu hướng hiện tại	Kháng cự	62	VIB 23.5 Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam	Tăng giá Khả quan	Xu hướng hiện tại	Kháng cự	24
			Hỗ trợ	59				Hỗ trợ	22
			MACD	↑				MACD	↑
		Khuyến nghị kỹ thuật	RSI	↑			Khuyến nghị kỹ thuật	RSI	↑
			Moving Avg	↑				Moving Avg	↑
		Giá mục tiêu		69			Giá mục tiêu		28
		Upside		15%			Upside		22%

Phân tích chỉ tiêu định giá
Cổ phiếu có PE hiện tại 11.97 thấp hơn trung bình ngành ; thấp hơn trung bình thị trườngPB hiện tại 3.05 cao hơn trung bình ngành ; thấp hơn trung bình thị trường. Bên cạnh đó , PE năm trước 10.35 .PE ngành 16.23, PB ngành 1.13. PE thị trường 24, PB thị trường 8.82

Phân tích chỉ tiêu tăng trưởng
Doanh thu 12 tháng gần nhất là 17001.05 tỷ đồng , tăng trưởng 13.63 %.Lợi nhuận sau thuế 12 tháng gần nhất là 1032.72 tỷ đồng , tăng trưởng -0.83 %.Tăng trưởng doanh thu 3 năm đạt 25.86 %.Tăng trưởng lợi nhuận 3 năm đạt 39.24 %.

Phân tích chỉ tiêu định giá
Cổ phiếu có PE hiện tại 4.78 thấp hơn trung bình ngành ; thấp hơn trung bình thị trườngPB hiện tại 1.17 thấp hơn trung bình ngành ; thấp hơn trung bình thị trường. Bên cạnh đó , PE năm trước 5.41 .PE ngành 19.07, PB ngành 1.31. PE thị trường 24, PB thị trường 8.82

Phân tích chỉ tiêu tăng trưởng
Doanh thu 12 tháng gần nhất là 18671.23 tỷ đồng , tăng trưởng 35.53 %.Lợi nhuận sau thuế 12 tháng gần nhất là 3694.61 tỷ đồng , tăng trưởng 35.38 %.Tăng trưởng doanh thu 3 năm đạt 39.47 %.Tăng trưởng lợi nhuận 3 năm đạt 81.39 %.

Nguồn: FireAnt, BSC i-Broker



Khuyến cáo sử dụng

Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chứng khoán trong ngày. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật. Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV.

BSC Trụ sở chính

Tầng 10 & 11 Tháp BIDV
35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: +84 4 3935 2722
Fax: +84 4 2220 0669

BSC Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 9 Tòa nhà 146 Nguyễn Công Trứ
Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh
Tel: +84 8 3821 8885
Fax: +84 8 3821 8510

<http://www.bsc.com.vn>
Bloomberg: RESP BSCV <GO>

Đối với Khách hàng tổ chức

Phòng TVĐT và môi giới KHTC
hn.tvdt.khtc@bsc.com.vn
(+84)2439264659

Đối với Khách hàng cá nhân

Trung tâm tư vấn i-Center
i-center@bsc.com.vn
(+84)2437173639